

# IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF IMPLEMENTING NATIONAL DEFENSE AND SECURITY POLICIES IN ETHNIC MINORITY AND MOUNTAINOUS AREAS TODAY

Tran Viet Hung<sup>a</sup>  
Tran Ngoc Ngan<sup>b</sup>

Political Academy, Ministry of National Defense

Email: [tranvietthung80@gmail.com](mailto:tranvietthung80@gmail.com); [nganhvct683@gmail.com](mailto:nganhvct683@gmail.com)

Received: 13/10/2024; Reviewed: 24/10/2024; Revised: 29/10/2024; Accepted: 04/11/2024; Released: 20/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/377>

Strengthening national defense and security and firmly protecting the socialist Vietnamese Fatherland is an important and regular task; at the same time, it is the Party's consistent viewpoint on building and protecting the Fatherland through congresses. Faced with rapid, complex and unpredictable developments in the world and regional situation, it is necessary to correctly perceive and effectively implement the defense and security policies of our Party and State in accordance with each specific condition. The article focuses on clarifying the defense and security policies of the Party and State, thereby proposing a number of solutions to improve the effectiveness of implementing defense and security policies in ethnic minority and mountainous areas.

**Keywords:** *Defense and security; Policy; Ethnic minority and mountainous areas.*

## 1. Đặt vấn đề

Bảo đảm quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ chiến lược hàng đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đó là nền tảng của sự ổn định, phát triển bền vững mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, là sức mạnh của đất nước trong hội nhập quốc tế hiện nay. Kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kinh nghiệm của dân tộc, Đảng ta đã từng bước bổ sung, phát triển chính sách quốc phòng, an ninh, đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong điều kiện mới. Đây là định hướng lớn của Đảng, Nhà nước ta đối với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đòi hỏi các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở cần quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Đặc biệt, ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN), nơi có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh thì việc thực hiện quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về vấn đề này càng trở nên hệ trọng và cấp thiết.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

Vấn đề chính sách quốc phòng, an ninh đã được các nhà quản lý, nhà khoa học quan tâm nghiên cứu từ rất sớm. Những năm gần đây, vấn đề này được nhiều công trình nghiên cứu đề cập, trong đó có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như: *Định hướng và giải pháp xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân Việt Nam* (Bộ Quốc phòng, 2010); *Mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong*

*ý thức người dân Việt Nam hiện nay* (Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2010); *Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới* (Duong & Quang, 2014); *Xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới* (Lịch, 2019); *Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và một số vấn đề mới đặt ra trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa* (Thắng, 2017); *Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới* (Trọng, 2023)... Tuy nhiên, đến nay chưa có công trình khoa học nào trực tiếp nghiên cứu về vấn đề nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách quốc phòng, an ninh ở vùng đồng bào DTTS&MN.

## 3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp, tập trung vào các Văn kiện đại hội Đảng, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị,... và các công trình khoa học có liên quan. Trên cơ sở phân tích tài liệu, tổng hợp, khái quát hóa để làm rõ chính sách quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước ta, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách quốc phòng, an ninh ở vùng đồng bào DTTS&MN.

## 4. Kết quả nghiên cứu

Trên cơ sở kế thừa quan điểm, chủ trương của Đảng tại các đại hội trước, Đại hội XIII của Đảng tiếp tục bổ sung, phát triển quan điểm, chính sách quốc phòng, an ninh trên các nội dung chủ yếu sau:

#### **4.1. Về mục tiêu của nhiệm vụ quốc phòng, an ninh**

Trên cơ sở kế thừa quan điểm, chủ trương của Đảng tại các đại hội trước, Đại hội XIII của Đảng đã xác định: “Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.155-156). Mục tiêu này được đặt trong một chỉnh thể thống nhất biện chứng, không tách rời nhau giữa các phương diện tự nhiên - lịch sử với chính trị - văn hóa, xã hội và lợi ích quốc gia - dân tộc, môi trường hoà bình, ổn định,... Điểm mới trong mục tiêu của nhiệm vụ quốc phòng, an ninh so với các đại hội trước được thể hiện ở chỗ, Đại hội đã xác định rõ tính hướng đích phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, đề ứng phó kịp thời với các mối đe dọa an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống đang nổi lên ngày càng gay gắt, Đảng ta đã nhấn mạnh đến vấn đề bảo vệ “an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh”, đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là quan điểm nhân văn, tiên bộ của Đảng, thể hiện rõ bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Tám khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đã có sự bổ sung, phát triển mới, trong đó xác định: “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, trên cơ sở bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc”, đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên cao nhất trên nền tảng bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Đề cao việc bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, bổ sung mục tiêu “bảo vệ uy tín, vị thế quốc tế, góp phần tích cực vào gìn giữ hòa bình thế giới và khu vực”.

#### **4.2. Về phương châm, phương thức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh**

Trong tình hình mới, để bảo vệ vững chắc Tổ quốc phải thực hiện phương châm “dĩ bất biến ứng vạn biến”, trong đó lợi ích quốc gia - dân tộc là bất biến. Kiên định về nguyên tắc, mục tiêu chiến lược, linh hoạt về sách lược, “Việt Nam chủ trương không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc

đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế” (Bộ Quốc phòng, 2019, tr.25). Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Nỗ lực phấn đấu để ngăn ngừa xung đột, chiến tranh và giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.156-157). Kiên định, giữ vững nguyên tắc chiến lược, không nhân nhượng, thỏa hiệp về độc lập, chủ quyền và lợi ích quốc gia - dân tộc nhưng linh hoạt, mềm dẻo về sách lược, kiên trì giải quyết các bất đồng, tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở bảo đảm độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế; có đối sách thích ứng với từng đối tượng, từng tình huống cụ thể. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng với đấu tranh quốc phòng, an ninh ngay trong thời bình để ngăn chặn từ sớm, đẩy lùi từ xa những nhân tố có thể dẫn đến đột biến, bất lợi mà các thế lực thù địch có thể lợi dụng, tạo cơ gây xung đột, chiến tranh. Do đó, phải kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh vũ trang với đấu tranh phi vũ trang, chủ động bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, phải coi trọng phương thức đấu tranh phi vũ trang và phát triển, kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng với bảo vệ Tổ quốc, lấy xây dựng để bảo vệ, bảo vệ để xây dựng, xây dựng đến đâu phải tự bảo vệ và được bảo vệ vững chắc đến đó, “chủ động phòng ngừa” là chính.

#### **4.3. Về lực lượng, sức mạnh quốc phòng, an ninh**

Văn kiện Đại hội XIII xác định: “cùng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.156). Cội nguồn sức mạnh quốc phòng, an ninh được huy động từ nguồn lực của toàn dân, được tổ chức chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Sức mạnh quốc phòng, an ninh chính là “sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.155-156), sức mạnh tổng hợp cả về chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại,... Trong đó, sức mạnh bên trong với sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng; sự quản lý, điều hành có hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước; sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; sự trung thành, vững mạnh của lực lượng vũ trang nhân dân là những nhân tố giữ vai trò quyết định. Cùng với đó là sự kết hợp chặt chẽ

sức mạnh bên trong với sức mạnh bên ngoài, sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại tạo thành sức mạnh tổng hợp. Đồng thời, “Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân; xây dựng và củng cố vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.157).

Xây dựng và phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang, đó là “Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiên tiến lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại,... vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.157-158). Việc chủ trương đưa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiên tiến lên hiện đại là phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đồng thời, lần đầu tiên Đảng ta đưa vấn đề xây dựng dân quân tự vệ trên biển vào văn kiện: “Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu và dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp trên các vùng miền, trên biển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.158). Đây định hướng chỉ đạo xây dựng lực lượng này đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo, nhằm tạo ra lực lượng đủ mạnh để bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

**4.4. Về giải pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc**

Để củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, Đảng ta chủ trương: “xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân; xây dựng và củng cố vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.157). Muốn thực hiện điều đó, phải “Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược bảo vệ Tổ quốc; trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; trong các vùng, miền, địa bàn chiến lược và trong từng nhiệm

vụ, chương trình, kế hoạch cụ thể” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.157). Xây dựng, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh hiện đại, lưỡng dụng, vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng và củng cố các tuyến phòng thủ biên giới, biên, đảo; vừa có cơ chế huy động nguồn lực từ địa phương và nguồn lực xã hội cho xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh. Chú trọng hoàn thiện các chiến lược quốc phòng, an ninh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách về quốc phòng, an ninh và liên quan đến quốc phòng, an ninh, tạo khung pháp lý để tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực này trong tình hình mới.

**5. Thảo luận**

Vùng đồng bào DTTS&MN là địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh. Những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, khu vực này đã có bước phát triển rõ rệt, đời sống của đồng bào tiếp tục được cải thiện và nâng lên. Tuy nhiên, tình hình an ninh, trật tự ở khu vực này vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định chính trị - xã hội. Số vụ khiếu kiện, tranh chấp đất đai diễn biến khá phức tạp, chưa được giải quyết dứt điểm. Việc phòng chống các loại tội phạm về ma túy, buôn lậu hàng hóa, lừa gạt, mua bán người qua biên giới, tàng trữ vũ khí quân dụng, xuất nhập cảnh trái phép,... còn nhiều thách thức; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Hiện tượng phá rừng, du canh du cư, di cư tự phát vẫn còn diễn ra. Các thế lực thù địch đang ráo riết lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để thực hiện những âm mưu, thủ đoạn chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ. Các đối tượng phản động trong và ngoài nước vẫn chưa từ bỏ âm mưu thành lập các “nhà nước”, “vương quốc” tự trị; lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng để lôi kéo, kích động, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội và đoàn kết dân tộc.

Vì vậy, cần quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả quan điểm, chính sách quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước ta ở vùng đồng bào DTTS&MN. Để thực hiện được điều đó, chúng ta cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

*Một là*, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là sự lãnh đạo của cấp ủy các địa phương vùng dân tộc thiểu số đối với công tác quốc phòng, an ninh. Nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền các cấp đối với công tác quốc phòng, an ninh, phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành và địa phương. Đồng thời, phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức và công dân trong thực hiện chủ trương tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, chống tư tưởng, hành

động tự do vô chính phủ trong hoạt động quốc phòng, an ninh, các hành động phương hại đến phát triển kinh tế, nâng cao sức mạnh quốc phòng của đất nước. Cấp ủy các địa phương cần kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối về kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh.

*Hai là*, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp đối với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh. Công tác quốc phòng, an ninh ở vùng dân tộc thiểu số chính là quá trình nắm và điều hành bằng pháp luật, chính sách, kế hoạch và các công cụ khác của Nhà nước trong mọi lĩnh vực, mọi hoạt động xã hội có quan hệ đến việc giữ gìn, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia ở vùng DTTS&MN, do hệ thống các cơ quan của bộ máy Nhà nước từ Trung ương đến cơ sở tiến hành theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quyền hạn được pháp luật quy định. Mỗi cấp, mỗi ngành cần thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, đổi mới phương pháp quản lý, điều hành của chính quyền các cấp đối với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, an ninh hiện đại, lưỡng dụng, vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng và củng cố các tuyến phòng thủ biên giới, biên, đảo; có cơ chế huy động nguồn lực từ địa phương, nguồn lực xã hội cho xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh tại các khu vực phòng thủ. Chủ động chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng các phương án bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống. Kết hợp chặt chẽ giữa chấn chỉnh, kiện toàn với chăm lo bồi dưỡng nâng cao năng lực trách nhiệm của các cơ quan và cán bộ chuyên trách làm tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp về thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh ngang tầm với nhiệm vụ trong tình hình mới. Tích cực, chủ động nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng bảo vệ đất nước và giải quyết các thách thức an ninh.

*Ba là*, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở từng địa phương, vùng, miền, địa bàn chiến lược và trong từng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch cụ thể. Kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh trên các địa bàn lãnh thổ khác nhau với nội dung, phương thức phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể của từng địa bàn lãnh thổ, đồng thời bảo đảm tính liên kết vùng, trong đó cần chú trọng những vùng, địa bàn chiến lược trọng

yếu về quốc phòng, an ninh như vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Đẩy mạnh xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế quốc phòng và phát triển bền vững kinh tế - xã hội khu vực biên giới và biên, đảo, đáp ứng nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Chú trọng tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp đối với nhiệm vụ xây dựng khu kinh tế quốc phòng; bố trí thể trận quốc phòng, an ninh phù hợp với tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; lồng ghép và phát huy hiệu quả các nguồn lực hiện có trong thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch xây dựng, phát triển các khu kinh tế - quốc phòng trên các vùng, miền Tổ quốc, nhất là trên các vùng biên giới đất liền, hải đảo ngày càng hiệu quả.

*Bốn là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ, công chức, viên chức và cho toàn dân, phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương cụ thể. Chú trọng giáo dục, nâng cao nhận thức thống nhất về đối tác, đối tượng; nắm vững đường lối, quan điểm, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

*Năm là*, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc, vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc. Tập trung xây dựng các đơn vị Quân đội, Công an trên địa bàn cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, trong đó có một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiên tiến lên hiện đại, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện, có chất lượng cao và luôn sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu và dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp trên các vùng, miền, trên biển. Quan tâm xây dựng lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn xã hội cơ sở, đáp ứng đòi hỏi của nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở. Xây dựng, củng cố đường biên giới trên bộ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; nâng cao năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng làm nhiệm vụ ở biên giới, biên, đảo.

## 6. Kết luận

Củng cố, tăng cường quốc phòng và an ninh ở vùng đồng bào DTTS&MN là vấn đề lớn, phức

tạp. Để sự nghiệp này giành được thắng lợi phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng, sự quản lý điều hành của nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Trên cơ sở nắm vững đường lối, quan điểm quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, nắm chắc tư duy mới về quốc phòng và an ninh, các cơ quan, ban, ngành và cán bộ làm công tác quốc

phòng và an ninh ở vùng đồng bào DTTS&MN cần phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, góp phần thiết thực vào củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, đặc biệt địa bàn chiến lược, trọng điểm, tạo sức mạnh to lớn để bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong điều kiện mới.

### Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương. (2023). Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*.

Bộ Quốc phòng. (2010). *Định hướng và giải pháp xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân Việt Nam*. Đề tài KX.04.22, Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn Kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn Kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 2*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Dương, N. B., & Quang, N. V. (2014). *Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

Lịch, N. X. (2019). *Xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*. Hà Nội: Nxb. Quân đội nhân dân.

Trọng. (2023). *Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Thắng, N. V. (2017). Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và một số vấn đề mới đặt ra trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, số 6.

Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự. (2010). *Mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong ý thức người dân Việt Nam hiện nay*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

## NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH QUỐC PHÒNG, AN NINH Ở VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI HIỆN NAY

Trần Việt Hưng<sup>a</sup>  
Trần Ngọc Ngân<sup>b</sup>

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Email: <sup>a</sup>tranviethung80@gmail.co; <sup>b</sup>nganhvct683@gmail.com

Nhận bài: 13/10/2024; Phản biện: 24/10/2024; Tác giả sửa: 29/10/2024; Duyệt đăng: 04/11/2024; Phát hành: 20/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/377>

Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; đồng thời là quan điểm nhất quán của Đảng về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc qua các kỳ đại hội. Trước diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường của tình hình thế giới, khu vực, cần nhận thức đúng đắn và thực hiện có hiệu quả chính sách quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước ta phù hợp với từng điều kiện cụ thể. Bài viết tập trung làm rõ chính sách quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách quốc phòng, an ninh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**Từ khóa:** Quốc phòng, an ninh; Chính sách; Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.